

Bản án số: 54/2025/HS-ST

Ngày 02 - 12 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Xuân.

Bà Nông Diệu Huế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thu Hương - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 52/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Nông Văn T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18 tháng 01 năm 1994 tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú và chỗ ở: Xóm G, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn G và bà Hoàng Thị B (đều đã chết); Vợ: Triệu Thị Th, sinh năm 1995; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam Trùng Khánh, Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Triệu Thị Th, sinh năm 1995. Nơi thường trú: Xóm G, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 10 phút, ngày 24/7/2025, Tổ công tác địa bàn Trùng Khánh, phối hợp với Đội 4 - Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Cao Bằng, Công an xã Đ và Đội kiểm soát liên ngành 389 tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đ, xã Đ, tỉnh Cao Bằng, phát hiện Nông Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD, Biển kiểm soát 11K1 - 071.2x chở 01 bao nilon màu trắng trong suốt để trên giá để đồ phía trước, nghi vận chuyển hàng cấm. Tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong bao nilon màu trắng có 02 hộp bìa cát tông, mỗi hộp chứa 06 khối hộp được dán giấy màu hồng, trắng có ký tự chữ nước ngoài. T khai các khối hộp trên là pháo nổ loại 36 ống phóng do Trung Quốc sản xuất. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số vật chứng nêu trên và 01 xe mô tô Biển kiểm soát 11K1 - 071.2x cùng 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu xanh.

Hồi 10 giờ 00 phút cùng ngày 24/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng và niêm phong lại toàn bộ gửi giám định, kết quả: 12 khối hộp, kích thước 15cm x 15cm x 15cm, bên trong mỗi khối hộp có 36 hình trụ liên kết với nhau có tổng khối lượng 18kg (mười tám kilôgam). Tại Kết luận giám định số 357/KL-KTHS ngày 30/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn T khai: Trước đó, T sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo tên “Trần Anh”, kết bạn với một người đàn ông có tài khoản Zalo tên “A Đông”, số điện thoại đăng ký 0834.322.731. Người này xưng tên là “Đông”. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/7/2025, Đông gọi điện thoại cho T đặt mua 12 hộp pháo hoa loại 36 ống phóng. T đồng ý và sử dụng mạng xã hội Wechat liên hệ với một người Trung Quốc tên “Trung” (không rõ họ tên thật, địa chỉ) đặt mua 12 hộp pháo hoa loại 36 ống phóng với số tiền 500 Nhân dân tệ (CNY). Sau đó, T gọi cho Đông báo giá 3.000.000 đồng và Đông đồng ý. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T đi bộ đến đoạn hàng rào biên giới Việt Nam - Trung Quốc gần khu vực mốc 815 để nhận pháo. Đến nơi, T đứng ở bên hàng rào phía Việt Nam đưa tiền cho Trung. Trung nhận tiền và ném 02 hộp bìa cát tông chứa pháo qua lỗ hồng trên hàng rào. Mua được pháo, T đem về cất giấu ở phía sau nhà và thông báo cho Đông biết. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Đông gọi điện hẹn T giao pháo tại đoạn đường liên xóm thuộc xóm Đ, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Sau khi thống nhất được Th gian, địa điểm, T sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 071.2x chở số pháo trên đi bán cho Đông thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra, xác định thông tin chủ thuê bao 0834.322.731 là bà Hoàng Thị N, sinh năm 1977, trú tại xóm T, xã N, tỉnh Cao Bằng. Tuy nhiên, bà N không sử dụng số thuê bao này từ tháng 11/2024 và không quen biết Nông Văn T.

Về vật chứng và các tài sản đang tạm giữ xác định được: Đối với số pháo là vật chứng đã sử dụng hết trong quá trình giám định. 01 xe mô tô Biển kiểm soát 11K1 - 071.2x bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, xe này đứng tên chủ sở hữu là Triệu Thị Th - Vợ bị cáo, đây là tài sản riêng của chị Th được tạo dựng trước khi kết hôn với bị cáo, chị Th không có lỗi trong việc bị cáo dùng xe đi thực

hiện hành vi phạm tội. 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu xanh bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán pháo.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSTK ngày 17/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố Nông Văn T về Tội buôn bán hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai: Trước đó có kết bạn với một người đàn ông có tài khoản Zalo tên “A Đông”, số điện thoại 0834.322.731 giới thiệu tên Đông, bị cáo chưa hề gặp người này, tên tuổi, địa chỉ chính xác ở đâu bị cáo cũng không biết. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/7/2025, người này gọi điện thoại cho bị cáo đặt mua 12 hộp pháo hoa loại 36 ống phóng. T đồng ý, sau đó liên hệ với một người Trung Quốc tên “Trung” (không rõ họ tên thật, địa chỉ) đặt mua 12 hộp pháo hoa loại 36 ống phóng với số tiền 500 Nhân dân tệ (CNY). Lúc này T gọi cho Đông báo giá 3.000.000 đồng và Đông đồng ý. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T đi bộ đến đoạn hàng rào biên giới Việt Nam - Trung Quốc gần khu vực mốc 815 để nhận pháo rồi đem về cất giấu ở phía sau nhà và thông báo cho Đông biết. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi thống nhất được Th gian, địa điểm, T sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 071.2x chở số pháo trên đi bán cho Đông thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang. Mục đích mua pháo về bán để kiếm lời, có tiền mua ma túy sử dụng, nay biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đối với chiếc xe tạm giữ là tài sản riêng của vợ bị cáo, xe này vợ đã mua trước khi kết hôn, khi bị cáo lấy xe chở pháo vợ cũng không biết nên đề nghị trả lại xe cho vợ bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Th khai: Chị là vợ của bị cáo, trước khi kết hôn với anh T thì chị đã mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 071.2x đứng tên chị, đây là tài sản riêng của chị. Ngày 23/7/2025 chồng mang xe đi vận chuyển pháo chị không biết nên đề nghị trả lại xe này cho chị làm phương tiện đi lại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 thùng cát tông niêm phong; Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 071.2x cho chị Th. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại tạm giữ ngày 24/7/2025. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hồi 00 giờ 10 phút, ngày 24/7/2025, Tổ công tác địa bàn Trùng Khánh, phối hợp với Đội 4 - Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Cao Bằng, Công an xã Đ và Đội kiểm soát liên ngành 389 tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đồng Tâm, xã Đ, tỉnh Cao Bằng, phát hiện bắt quả tang Nông Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD, Biển kiểm soát 11K1 - 071.2x chở 18 kg pháo nổ để đi bán kiếm lời.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ý thức được việc tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, kinh doanh, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển dưới mọi hình thức nhưng vẫn cố tình thực hiện vì lợi nhuận. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong sản xuất, kinh doanh một số hàng cấm, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích và nhận định trên đây, có đủ căn cứ khẳng định bị cáo Nông Văn T phạm tội buôn bán hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy nên là người có nhân thân xấu.

Mặc dù công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đã được đẩy mạnh, một số vụ án liên quan đến buôn bán, vận chuyển hàng cấm được xử lý nghiêm nhưng tình hình buôn bán, vận chuyển hàng cấm vẫn diễn biến phức tạp, nhất là khu vực biên giới. Vì vậy cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một Th gian để giáo dục răn đe bị cáo cũng như phòng ngừa những người khác đang có ý định phạm tội. Xét mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Đối với số pháo là vật chứng vụ án đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không đặt ra việc xem xét xử lý. 01 xe mô tô

Biển kiểm soát 11K1 - 071.2x bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nhưng đây là tài sản riêng của chị Th được hình thành trước Th kỳ hôn nhân, chị cũng không có lỗi trong việc bị cáo dùng xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chị Th. 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu xanh bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán pháo nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. 01 thùng cát tông không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Nhận định khác: Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ người bán pháo nổ cho Nông Văn T và người đàn ông tên Đông mua pháo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về án phí: bị cáo là người bị kết tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn T 18 tháng tù, Th hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/7/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ, viền có nhiều vết xước, số IMEI1: 869945060615453, số IMEI 2: 869945060615446, lắp sim số thuê bao 0336746943.

- Trả lại cho chị Triệu Thị Th 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ Biển kiểm soát 11K1 - 071.2x, có số máy JF45E0649345, số khung RLHJF4514FY042032. Loại xe: Hai bánh từ 50 – 175 cm³; dung tích xi lanh: 124 cm³; số chỗ ngồi: 2 số chỗ đứng; năm sản xuất: 2015. Xe đã qua sử dụng (kèm theo chìa khóa xe; 01 phiếu trả lời xác minh và 01 bản cà số khung số máy).

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng cát tông ghi “vật chứng túi ni long và thùng cát tông vụ Nông Văn T”. Bên trong có 01 túi ni long và 02 thùng cát tông màu hồng, trắng, vàng có họa tiết bông hoa, vỏ in chữ nước ngoài.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng ngày 10/11/2025.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong Th hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chi Th có quyền kháng cáo Bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong Th hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND KV3;
- Phân trại tạm giam Trùng Khánh, Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- Phòng THADS KV3;
- Bị cáo;
- Người có QLVNVLQ;
- UBND xã Đ;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Tùng